TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ QUAO** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2023/HS-ST
Ngày 20-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Danh Út Nhỏ.
2. Ông Trần Đắc Thắng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa*:** Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Hoàng V, sinh ngày 24/5/1991, nơi sinh: Gò Quao – Kiên Giang. Nơi thường trú: ấp HM, xã ĐH, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang; CCCD số: 091091012106; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Th (đã chết) và bà Thị Th1, vợ là Kim Thị Ch (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Có 02 tiền án, ngày 22/12/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xử phạt 08 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo bản án số 129/2009/HS-ST và ngày 17/9/2019 Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo bản án số 149/2019/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/01/2022 nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 11 ngày 01/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gò Quao (bắt ngày 02/6/2023), có mặt.

Bị hại: Anh Lê Trường V1, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp AT, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng:

1/ Bà Lê Thị B sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Ông Bùi Duy Q, sinh năm 1967. Địa chỉ: ấp AP, xã ĐA, huyện GQ, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 19/5/2023, Lê Hoàng V cùng với tên Tuấn (là bạn của V, không rõ họ tên và địa chỉ), T điều khiển xe chở Vinh đi từ nhà thuộc ấp An Trường, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đến chợ Sóc Ven để mua ổ khóa, khi đi qua khỏi quán Dũng thuộc ấp An Phong xã Định An, huyện Gò Quao khoảng 200m thì V nhìn thấy người thanh niên chạy xe phía trước lạng lách, V kêu Tuấn chạy qua mặt, khi xe vừa qua thì bị xe người thanh niên này va quẹt vào đuôi xe, V quay sang nhìn người thanh niên thì biết là anh Lê Trường V1, V nói "*mầy chạy xe bộ mầy đuôi hả gì mậy"*. Khi Tuấn chạy xe qua khỏi xe V1, V nhìn thấy V1 chạy xe vào nhà ông Bùi Duy Q nên kêu Tuấn quay đầu xe lại mục đích để hỏi làm rõ sự việc trước đây xe cuốc của V bị phá và nghi ngờ V1 cho người phá xe của V. Lúc này Tuấn dừng xe đậu bên ngoài lộ, còn V chạy vào bên trong gặp V1, V hỏi *"Có phải lúc trước mầy cho lính phá xe cuốc của tao phải không"* thì không thấy V1 trả lời. V dùng tay trái đang cầm lon nước tăng lực chưa khui (loại nước uống đóng lon nhãn hiệu Red Bul) đánh trúng vào vùng đầu bên phải của V1 một cái và tiếp theo dùng tay phải tát vào mặt V1 một cái, trong lúc V đánh V1 thì Tuấn cũng đi theo vào nhưng chỉ đứng xem không có tham gia đánh V1, lúc này chủ nhà là ông Bùi Duy Q đi ra la *"làm gì vậy"* thì V cùng với Tuấn ra xe chạy về nhà, trên đường về V uống hết lon nước tăng lực sau đó vứt bỏ lon bên đường. Sau khi bị V gây thương tích anh Lê Trường V1 đến Trung tâm y tế huyện Gò Quao khâu vết thương, chụp X Quang và mua thuốc điều trị thương tích rồi về nhà, không có nhập viện điều trị. Đến ngày 20/5/2023 anh Lê Trường V1 làm đơn yêu cầu giám định thương tích và khởi tố hình sự về hành vi của V.

Tại bản kết luận số 370/KLTTCT -PY ngày 26/5/2023 của Trung tâm giám định pháp y Kiên Giang kết luận:

"1. Kết quả chính: Sẹo phần mềm phần thái dương - đỉnh phải.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ thông tư số 22/2019/TT –BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Trường V1 tại thời điểm giám định là: 02% (Hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh".

Về vật chứng: Cơ quan điều tra có tổ chức truy tìm vật gây thương tích là lon nước tăng lực (nhãn hiệu Red Bul) nhưng không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSND-GQ ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Hoàng V về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lê Trường V1 chỉ yêu cầu Lê Hoàng V bồi thường tiền khâu vết thương và thuốc điều trị là 890.000 đồng; tiền thuê phương tiện đi giám định 2.000.000 đồng; tiền mắt kính 7.500.000 đồng và tiền 7 ngày không làm việc được nhưng vẫn thanh toán tiền cho nhân viên: 3.290.000 đồng x 7 ngày = 23.030.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 33.420.000 đồng (bl: 57). Bị cáo Lê Hoàng V chỉ đồng ý bồi thường tiền khâu vết thương và thuốc là 890.000 đồng; tiền thuê phương tiện đi giám định: 2.000.000 đồng. Riêng số tiền 7 ngày không làm việc không được nhưng vẫn thanh toán tiền cho nhân viên: 3.290.000 đồng x 7 ngày = 23.030.000 đồng, Lê Hoàng V chỉ đồng ý bồi thường 7 ngày không lao động x 300.000 đồng = 2.100.000 đồng, còn lại số tiền 20.930.000 đồng ngày công không lao động được và tiền mắt kính 7.500.000 đồng bị hại không cung cấp được hóa đơn nên bị cáo Lê Hoàng V không đồng ý bồi thường.

Qua quá trình điều tra xét thấy Lê Trường V1 sau khi bị gây thương tích yêu cầu bồi thường tiền công 7 ngày không làm việc được nhưng vẫn thanh toán tiền cho nhân viên với số tiền là 20.930.000 đồng và tiền mắt kính 7.500.000 không cung cấp được hóa đơn là không có cơ sở để chấp nhận.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gò Quao chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại anh Lê Trường V1 và sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Lê Hoàng V, buộc Lê Hoàng V phải bồi thường cho bị hại Lê Trường V1 các khoản chi phí hợp lý với tổng số tiền là 4.990.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng*). Bác yêu cầu trả tiền ngày công bị hại không lao động nhưng vẫn chi trả cho nhân viên là 20.930.000 đồng và tiền mắt kính là 7.500.000 đồng, tổng cộng là 28.430.000 đồng.

Về vật chứng: Do không thu giữ được nên không xem xét.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố; xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại có đơn xin vắng mặt và nêu ý kiến: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản theo quy định mà bị hại đã có kê trong hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Gò Quao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng bà Lê Thị B có đơn xin vắng mặt, ông Bùi Duy Q vắng mặt. Xét thấy bị hại và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét thấy có đủ cơ sở xác định. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/5/2023 tại ấp An Phong, xã Định An, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Lê Hoàng V sau khi va quẹt xe với anh Lê Trường V1 thì V dùng lon nước tăng lực (nhãn hiệu Red Bul) đánh trúng vào vùng thái dương - đỉnh phải của anh Lê Trường V1 và dùng tay tát vào mặt anh V1; gây thương tích cho anh V1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% (*Hai phần trăm*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về thương tích.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định tội "Cố ý gây thương tích" như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

...

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân".

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo Có là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo Lê Hoàng V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ vì anh V1 chạy xe thiếu quan sát đã va quẹt vào đuôi xe máy của bị cáo mà bị cáo lại có cách cư xử thiếu văn hóa giao thông và do nghi ngờ anh V1 cho người phá xe cuốc của mình, bị cáo đã dùng lon nước tăng lực (nhãn hiệu Red Bul) đánh trúng vào vùng thái dương - đỉnh phải của anh Lê Trường V1 và dùng tay tát vào mặt anh V1; gây thương tích cho anh V1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hăng, có tính côn đồ và xem thường pháp luật; xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo , giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật , biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V còn 02 tiền án, ngày 22/12/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, xử phạt 08 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo bản án số 129/2009/HS-ST và ngày 17/9/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo bản án số 149/2019/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo phải cố gắng lao động chân chính, chấp hành pháp luật nhưng trái lại đến ngày 19/5/2023 bị cáo tiếp tục phạm tội mới nên đây là tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự, Tòa án nhân dân huyện Gò Quao chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại anh Lê Trường V1 và sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Lê Hoàng V; Buộc bị cáo Lê Hoàng V phải bồi thường cho bị hại anh Lê Trường V1 các khoản chi phí hợp lý với tổng số tiền là 4.990.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng*) và số tiền này vào ngày 23/8/2023 gia đình của bị cáo đã nộp khắc phục tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo biên lai thu tiền số 0008861.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Lê Trường V1 về việc đòi trả tiền ngày công bị hại không lao động nhưng vẫn chi trả cho nhân viên là 20.930.000 đồng và tiền mắt kính là 7.500.000 đồng, tổng cộng là 28.430.000 đồng, vì không có căn cứ và hóa đơn, chứng từ để xem xét. Khi anh V1 có đủ chứng cứ thì được quyền khởi kiện bằng 01 vụ án dân sự khác, khi có yêu cầu.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng V phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng V 07 (Bảy) tháng tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 02/6/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Hoàng V phải bồi thường cho bị hại anh Lê Trường V1 số tiền 4.990.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng*) và số tiền này gia đình của bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao theo biên lai thu tiền số 0008861 ngày 23/8/2023.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Lê Trường V1 về việc đòi trả tiền ngày công bị hại không lao động nhưng vẫn chi trả cho nhân viên là 20.930.000 đồng và tiền mắt kính bị hư hỏng thay mới là 7.500.000 đồng, tổng cộng là 28.430.000 đồng, vì không có căn cứ và hóa đơn, chứng từ. Khi anh V1 có đủ chứng cứ thì được quyền khởi kiện bằng 01 vụ án dân sự khác.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hoàng V phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Lê Trường V1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Những người TGTT;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn